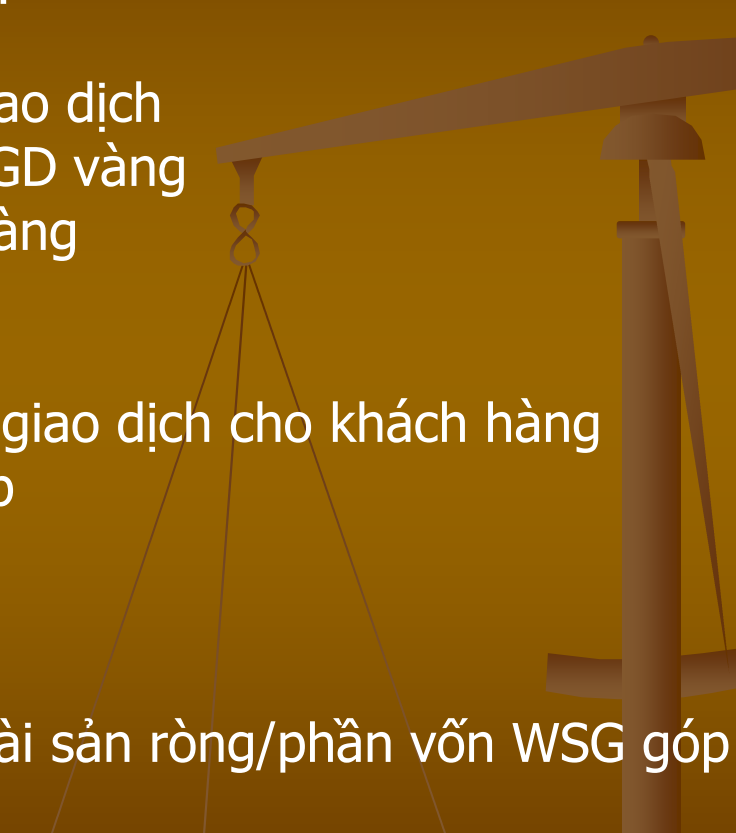


SÀN GIAO DỊCH VÀNG CHỢ LỚN PHỐ WALL

**TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN
ĐẦU TƯ VÀNG**

A stylized illustration of a balance scale, symbolizing investment and weighing options. The scale is positioned on the right side of the page, with its beam extending towards the center. The background is a solid dark brown color.

MỤC LỤC

1. Kiến thức sơ bộ về đầu tư vàng
 2. Đặc điểm loại hình giao dịch
 3. Thời gian giao dịch
 4. Các quy định chung về giao dịch
 5. Cơ chế khớp lệnh của TTGD vàng
 6. Tạo tài khoản giao dịch vàng
 7. Quy trình nhập lệnh
 8. Kiểm soát viên
 9. Nguyên tắc cấp hạn mức giao dịch cho khách hàng
 10. Hình thức thu hồi vốn góp
 11. Thu phí sử dụng vốn góp
 12. Rút tiền và vàng
 13. Xử lý lỗi trong giao dịch
 14. Điều kiện đảm bảo tỷ lệ tài sản ròng/phần vốn WSG góp
 15. Ví dụ minh họa
- 

1. KIẾN THỨC SƠ BỘ VỀ ĐẦU TƯ VÀNG

- Đơn vị đo của vàng: Khối lượng của vàng được tính theo đơn vị là **cây** (lượng hay lạng) hoặc là **chỉ**. Một cây vàng nặng 37,50 gram. Một chỉ bằng 1/10 cây vàng. Trên thị trường thế giới, vàng thường được tính theo đơn vị là **ounce** hay troy ounce. 1 ounce tương đương 31.103476 gram.

KIẾN THỨC SƠ BỘ VỀ ĐẦU TƯ VÀNG

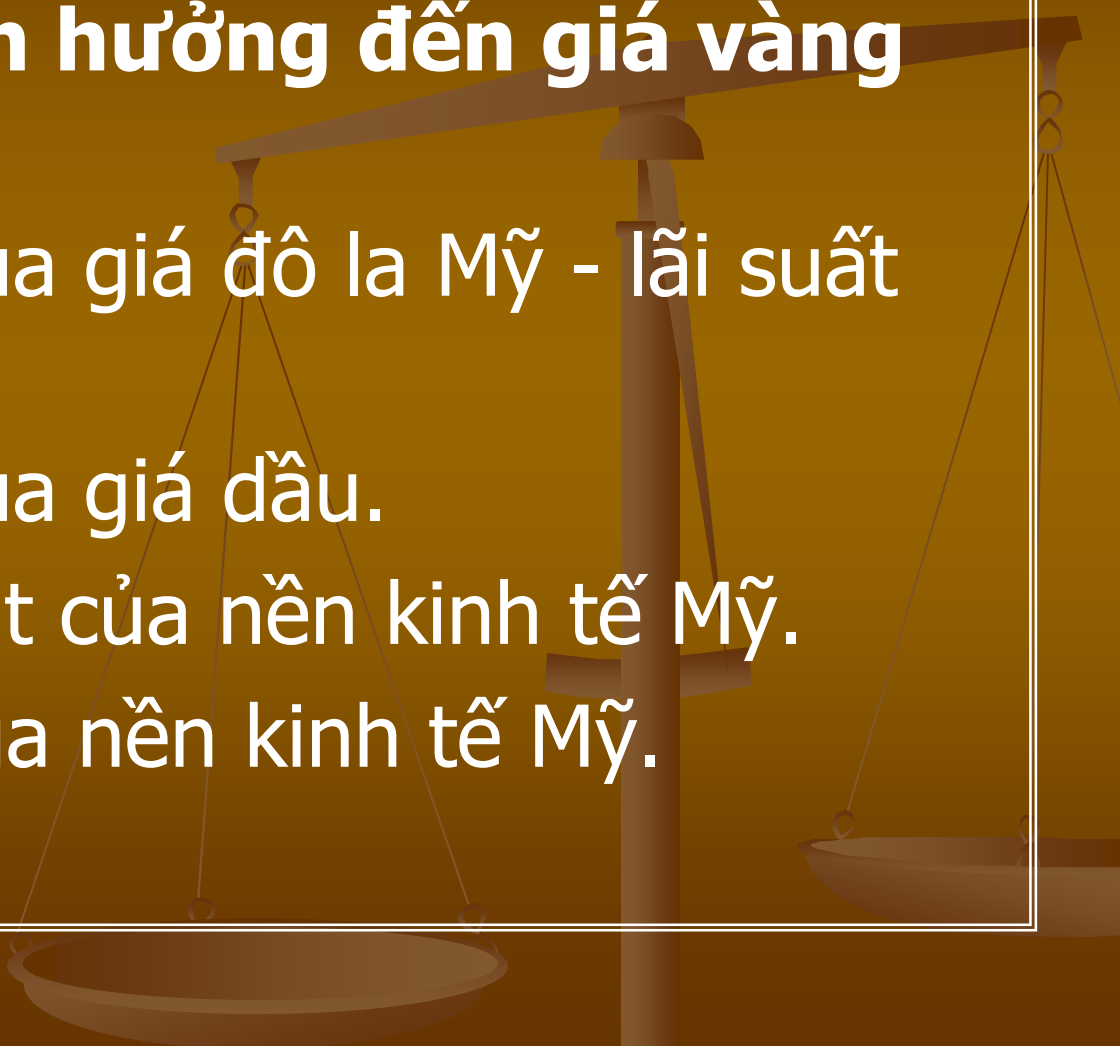
- Tuổi vàng (hay hàm lượng vàng) được tính theo thang độ K (karat). Một Karat tương đương $1/24$ vàng nguyên chất. Vàng 9999 tương đương với 24K. Khi người ta nói tuổi vàng là 18K thì nó tương đương với hàm lượng vàng trong mẫu xấp xỉ 75%. Vàng dung trong ngành trang sức thông thường còn gọi là **vàng tây** có tuổi khoảng 18K.

KIẾN THỨC SƠ BỘ VỀ ĐẦU TƯ VÀNG

- Thị trường vàng thế giới
 - Đơn vị yết giá (*thông thường*): USD/ounce
 - 1 ounce = 1 troy ounce = 0.83 lượng
 - 1 lượng = 1.20556 ounce
- Thị trường vàng trong nước
 - Đơn vị yết giá: VND/lượng
 - Công thức chuyển đổi giá vàng thế giới (TG) sang giá vàng trong nước (TN):
- **$TN = (TG + \text{phí vận chuyển}) * 1.20556 * (1 + \text{thuế NK}) * \text{tỉ giá USD/VND} + \text{phí gia công}$**

KIẾN THỨC SƠ BỘ VỀ ĐẦU TƯ VÀNG

Các yếu tố ảnh hưởng đến giá vàng thế giới:

- Sự biến động của giá đô la Mỹ - lãi suất tiền gửi của Mỹ.
 - Sự biến động của giá dầu.
 - Mức độ lạm phát của nền kinh tế Mỹ.
 - Một số chỉ số của nền kinh tế Mỹ.
- 

KIẾN THỨC SƠ BỘ VỀ ĐẦU TƯ VÀNG

Các yếu tố ảnh hưởng giá vàng trong nước:

- Giá vàng trên thế giới.
- Cung cầu của các Nhà đầu tư và thị trường trang sức.
- Chính sách về vàng của các ngân hàng, công ty vàng bạc đá quý lớn.

KIẾN THỨC SƠ BỘ VỀ ĐẦU TƯ VÀNG

■ *Vì sao đầu tư vào thị trường Vàng?*

- Vàng là một công cụ đầu tư truyền thống của người Việt Nam
- Vàng không chỉ là một loại hàng hóa đơn thuần như những loại hàng hóa khác, vàng còn là một loại tiền tệ đặc biệt dùng để trao đổi trong hơn 5,000 năm nay.
- Là công cụ đầu tư chống lạm phát.
- Vàng luôn giữ được giá trị của mình dưới bất kì hoàn cảnh nào.
- Việc dự trữ vàng ngày càng tăng của ngân hàng Trung ương các quốc gia trên thế giới
- Số lượng vàng trong các mỏ vàng ngày càng giảm.

2. ĐẶC ĐIỂM LOẠI HÌNH GIAO DỊCH

- Nhà đầu tư chỉ cần ký quỹ trước một tỷ lệ $X\%$ giá trị giao dịch khi đặt lệnh ($X\%$ được quy định và thay đổi tùy theo từng nhóm đối tượng khách hàng)
- Nhà đầu tư được quyền rút vàng mặt nếu đáp ứng đủ điều kiện về đảm bảo thanh toán đủ phần vốn góp

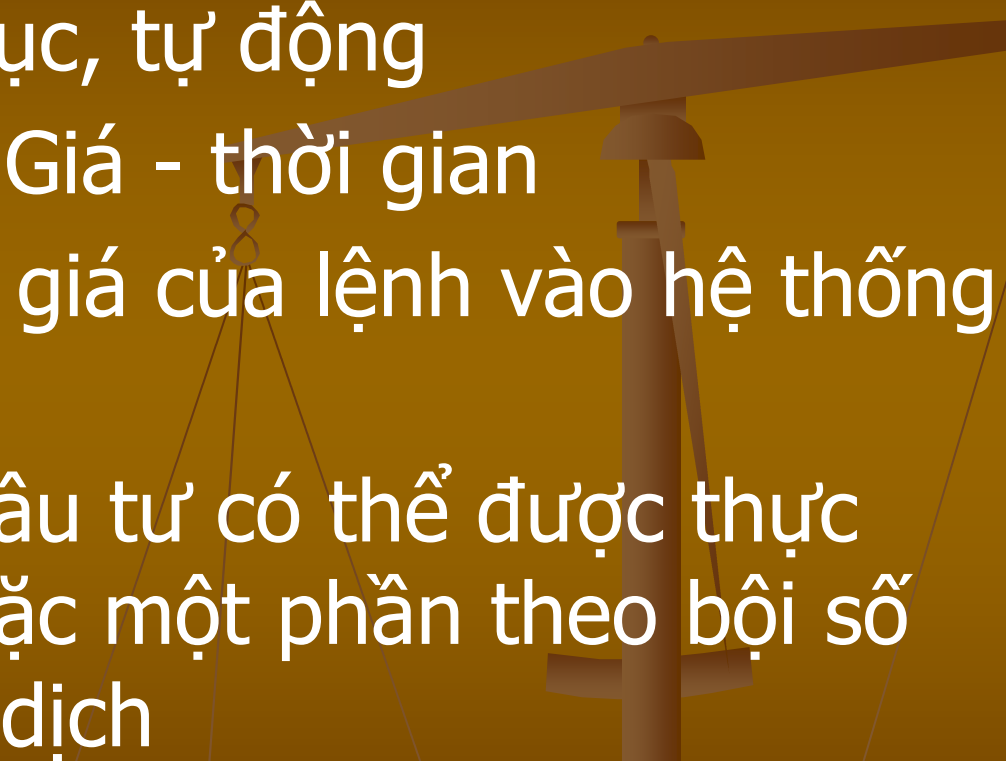
3. THỜI GIAN GIAO DỊCH

- Nhà đầu tư có thể đặt lệnh giao dịch từ sáng thứ hai đến thứ sáu:
 - Phiên 1: 08h00 – 11h00
 - Phiên 2: 13h00 – 16h30
 - Phiên 3: 16h30 – 21h00
- Nghỉ các ngày lễ theo quy định của pháp luật Việt nam

4. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG VỀ GIAO DỊCH

- Loại vàng giao dịch: Vàng SJC
- Khối lượng tối thiểu: 05 lượng cho một lệnh
- Bước nhảy về khối lượng: 05 lượng
- Đơn vị yết giá: VNĐ/lượng
- Bước nhảy về giá: 1.000 đồng/lượng
- Phí giao dịch: 2.000 đồng/lượng
- Không giới hạn biên độ dao động của giá vàng đặt lệnh
- Lệnh chỉ có hiệu lực trong phiên giao dịch
- Chỉ tính phí góp vốn của WSG khi kết thúc ngày giao dịch, Nhà đầu tư để phần vốn WSG góp qua đêm.

5. CƠ CHẾ KHỚP LỆNH CỦA TTGD VÀNG

- Khớp lệnh liên tục, tự động
 - Thứ tự ưu tiên: Giá - thời gian
 - Giá thực hiện là giá của lệnh vào hệ thống trước
 - Lệnh của Nhà đầu tư có thể được thực hiện toàn bộ hoặc một phần theo bội số của đơn vị giao dịch
- 

6. TẠO TÀI KHOẢN GIAO DỊCH VÀNG

■ Bộ mở tài khoản gồm có:

- 02 bản Hợp đồng mở tài khoản
- 01 bản Hợp đồng hợp tác góp vốn đầu tư Vàng
- 01 Biểu phí giao dịch Vàng
- 01 Hướng dẫn giao dịch tại sàn Vàng WSG
- 01 Bản nhận biết rủi ro khi đầu tư Vàng
- 02 Bản đặt lệnh qua điện thoại
- 03 Giấy uỷ quyền

TẠO TÀI KHOẢN GIAO DỊCH VÀNG

- Sau khi NĐT ký mở tài khoản, Bộ mở tài khoản sẽ được phân chia như sau:
 - 02 bản Hợp đồng mở tài khoản (***NĐT giữ một, Cty giữ một***)
 - 01 bản Hợp đồng hợp tác góp vốn đầu tư Vàng (***Cty giữ***)
 - 01 Biểu phí giao dịch Vàng(NĐT giữ)
 - 01 Hướng dẫn giao dịch tại sàn Vàng WSG (NĐT giữ)
 - 01 Bản nhận biết rủi ro khi đầu tư Vàng (***Cty giữ***)
 - 02 Bản đặt lệnh qua điện thoại (***NĐT giữ một, Cty giữ một***)
 - 03 Giấy uỷ quyền (***NĐT giữ một, người uỷ quyền giữ một, Cty giữ một***)

TẠO TÀI KHOẢN GIAO DỊCH VÀNG

■ Quy định chung:

- Khi đến mở tài khoản, Nhà đầu tư phải mang CMTND/ Hộ chiếu bản gốc đi để đối chiếu.
- Việc mở tài khoản do nhân viên môi giới hướng dẫn Nhà đầu tư
- Mỗi Nhà đầu tư chỉ được mở duy nhất một tài khoản giao dịch Vàng tại sàn vàng WSG
- Khi mở tài khoản, Nhà đầu tư phải đủ 18 tuổi (theo CMTND/Hộ chiếu)

TẠO TÀI KHOẢN GIAO DỊCH VÀNG

■ Mở tài khoản đối với cá nhân:

- Nhân viên mở tài khoản hướng dẫn Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào hồ sơ:
 - + Hợp đồng giao dịch Vàng
 - + Hợp đồng hợp tác đầu tư Vàng
 - + CMTND/Hộ chiếu photo
- Sau khi ký hợp đồng mở tài khoản, mỗi Nhà đầu tư được cấp một mã số khách hàng có 10 ký tự.
- Nhập đầy đủ thông tin của Nhà đầu tư vào hệ thống phần mềm RP sort => tạo mới tài khoản cho Nhà đầu tư
- Cấp thẻ xác nhận mã số giao dịch cho Nhà đầu tư

TẠO TÀI KHOẢN GIAO DỊCH VÀNG

- Nhà đầu tư có thể đăng ký giao dịch qua điện thoại tại WSG, Nhà đầu tư phải đăng ký số điện thoại giao dịch, đăng ký mật khẩu giao dịch (theo sự lựa chọn của Nhà đầu tư) => sau khi Nhà đầu tư ghi xong phiếu đăng ký, nhân viên mở tài khoản sẽ nhập vào phần mềm, lưu thông tin của Nhà đầu tư vào hệ thống.
- Trong trường hợp bị lộ mật khẩu, nếu muốn thay đổi số điện thoại hoặc mật khẩu giao dịch qua điện thoại, Nhà đầu tư phải thông báo ngay với WSG

TẠO TÀI KHOẢN GIAO DỊCH VÀNG

- **Nhà đầu tư đăng ký giao dịch qua internet:**
 - Nhân viên mở tài khoản yêu cầu Nhà đầu tư ghi thông tin trên phiếu đăng ký => nhập vào hệ thống
 - Nhà đầu tư được WSG cung cấp một user name và password để truy nhập vào hệ thống đặt lệnh online của WSG. Để đảm bảo an toàn, nhân viên mở TK hướng dẫn Nhà đầu tư đổi Password ngay sau khi truy nhập lần đầu tiên.
- ***WSG không chịu trách nhiệm khi Nhà đầu tư làm lộ mật khẩu giao dịch.***

TẠO TÀI KHOẢN GIAO DỊCH VÀNG

■ **Mở tài khoản đối với tổ chức:**

- Các bước giống như mở tài khoản cá nhân
- Ngoài ra, yêu cầu xuất trình bản sao có công chứng quyết định thành lập, giấy phép đăng ký kinh doanh, quyết định bổ nhiệm chức vụ của người đại diện và các thông tin đầy đủ của người đại diện trước pháp luật cho tổ chức có xác nhận của tổ chức
- Nhân viên mở tài khoản hoàn thiện hồ sơ, chuyển Giám đốc/ Trưởng phòng giao dịch ký duyệt => nhập thông tin tạo mới tài khoản
- Lưu 01 bộ hồ sơ và chuyển cho Nhà đầu tư một bộ

7. QUY TRÌNH NHẬP LỆNH

■ Tại sàn giao dịch:

* Nhân viên nhận lệnh phải đến trước giờ giao dịch 15 phút để kiểm tra lại hệ thống máy tính, bảng chiếu, điện thoại, các phiếu lệnh xem đã sẵn sàng chưa, nếu có sự cố phải báo cáo lại với người quản lý để kịp thời xử lý.

- Khi nhận lệnh, nhân viên nhận lệnh phải kiểm tra tính hợp lệ các nội dung của phiếu lệnh:

- + Họ tên chủ tài khoản/người uỷ quyền
- + Số CMTND/Hộ chiếu của chủ tài khoản/người uỷ quyền.
- + Mã vàng giao dịch: SJC 99.99
- + Khối lượng đặt lệnh: 05 Lượng và bội số của 5
- + Đơn vị yết giá: 1000VNĐ. Bước nhảy về giá: 1000VNĐ/Lượng
- + Ngày, tháng, năm đặt lệnh và chữ ký của chủ tài khoản/người uỷ quyền.

QUY TRÌNH NHẬP LỆNH

- Sau khi kiểm tra toàn bộ thông tin trên phiếu lệnh đúng, nhân viên nhập lệnh tiến hành nhập lệnh vào phần mềm,
 - + Nếu khách hàng đủ số dư ký quỹ => nhân viên tiến hành nhập lệnh => chuyển phiếu lệnh sang cho kiểm soát "Duyệt" lệnh vào hệ thống.
 - + Nếu Nhà đầu tư không đủ số dư ký quỹ => trả lại phiếu lệnh cho khách hàng, yêu cầu nộp bổ sung tiền để đảm bảo tỷ lệ ký quỹ ban đầu (số tiền nộp phần mềm sẽ tính toán và có con số cụ thể).
- Sau khi nhập lệnh vào phần mềm nhân viên nhập lệnh phải đánh số hiệu lệnh => thời gian nhận lệnh => ký xác nhận vào phiếu lệnh => chuyển kiểm soát để duyệt lệnh vào hệ thống

QUY TRÌNH NHẬP LỆNH

■ Qua điện thoại:

- Trước giờ giao dịch, nhân viên nhận lệnh qua điện thoại chuẩn bị:

+ Phiếu lệnh mua, bán, huỷ sửa,

+ Khởi động phần mềm

+ Khởi động file Telebroker

+ Kiểm tra điện thoại xem có sẵn sàng hoạt động không, ghi âm phải hoạt động.

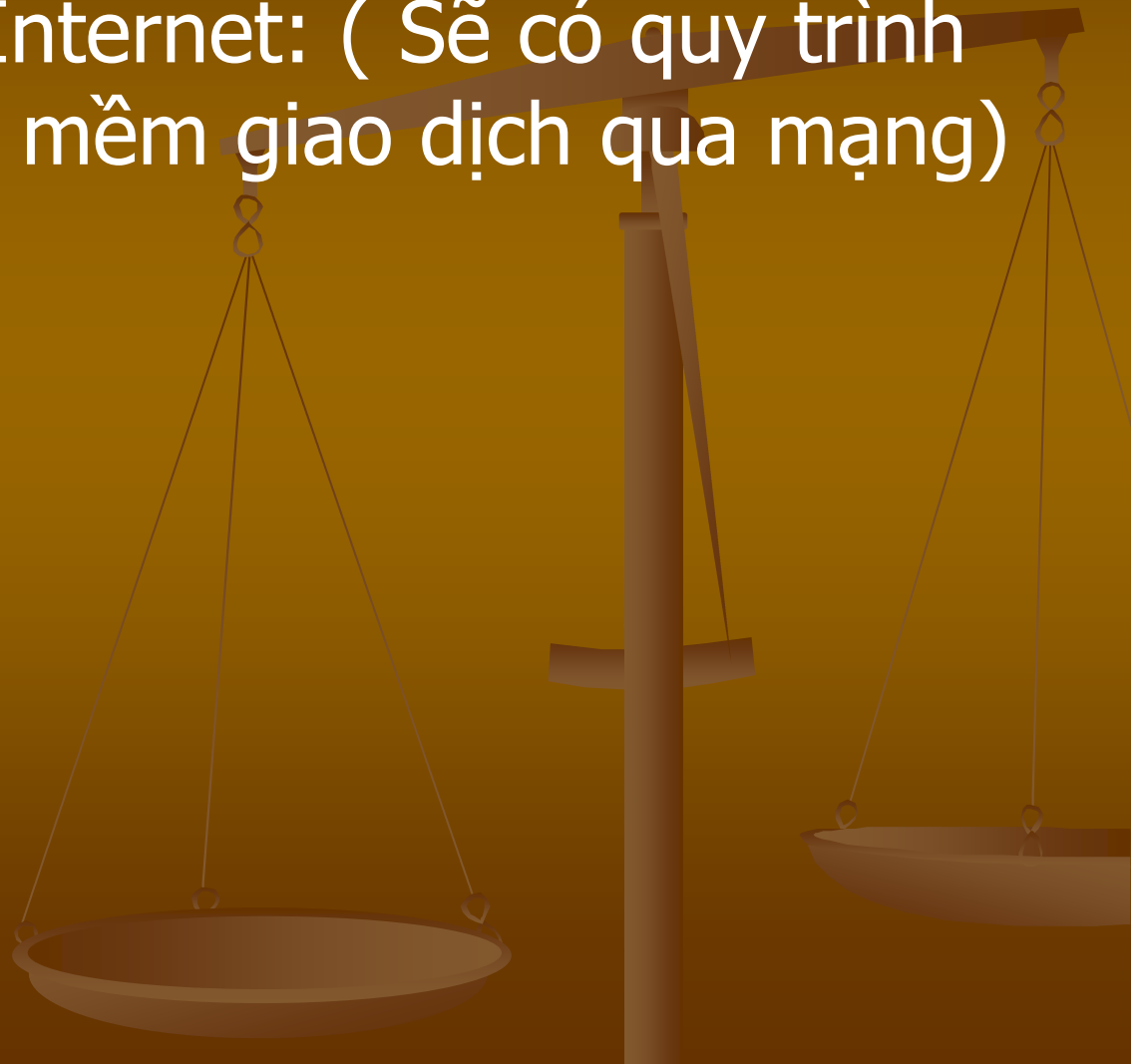
- Khách hàng gọi đến => hỏi mã giao dịch Nhà đầu tư => nhập mã KH vào file Telebroker => kiểm tra số điện thoại gọi đến xem trùng với số ĐT Nhà đầu tư đã đăng ký không => yêu cầu Nhà đầu tư đọc mật khẩu giao dịch đã đăng ký => nếu trùng khớp => đặt lệnh cho Nhà đầu tư => hỏi xem Nhà đầu tư đặt lệnh mua hay bán/ số lượng, giá => nhập vào phần mềm RP:

QUY TRÌNH NHẬP LỆNH

- ⇒ nếu đủ tỷ lệ ký quỹ, nhân viên nhận lệnh xác nhận lại với Nhà đầu tư một lần nữa về các thông tin trên phiếu lệnh -> Nhà đầu tư đồng ý -> ghi thời gian nhận lệnh => ký xác nhận vào phiếu lệnh => chuyển kiểm soát để duyệt lệnh vào hệ thống.
- ⇒ Nếu không đảm bảo tỷ lệ ký quỹ, nhân viên nhận lệnh phải thông báo cho Nhà đầu tư số tiền phải nộp bổ sung để thực hiện giao dịch.
- Kết thúc phiên giao dịch, nhân viên nhận lệnh qua ĐT phải thống kê các lệnh đã đặt của Nhà đầu tư và ghi lại vào phiếu lệnh để lưu kho.

QUY TRÌNH NHẬP LỆNH

- Nhận lệnh qua Internet: (Sẽ có quy trình sau khi có phần mềm giao dịch qua mạng)



8. KIỂM SOÁT VIÊN

■ Kiểm soát lệnh:

- Kiểm soát viên(KSV) nhận lệnh từ Teller chuyển sang,
=> kiểm tra các thông tin trên phiếu lệnh so với phần hiển thị của lệnh trên phần mềm:
 - => Nếu trùng khớp -> duyệt lệnh vào hệ thống -> ký xác nhận vào lệnh.
 - => Nếu không trùng khớp -> ấn từ chối duyệt, trả lại phiếu lệnh cho Teller.
- Kết thúc phiên giao dịch, KSV thực hiện:
 - > Kiểm tra lại các nội dung thuộc phạm vi trách nhiệm của mình trên toàn bộ các phiếu lệnh đã thực hiện trong phiên giao dịch,
 - > Kiểm tra sự đầy đủ của các phiếu lệnh
 - > Lập bảng kê kết quả giao dịch và ký tên

KIỂM SOÁT VIÊN

■ ***Kiểm soát tỷ lệ ký quỹ, tỷ lệ cảnh báo:***

- Trong giờ giao dịch của WSG, cách 30 phút một lần, WSG kiểm tra danh sách khoản hợp tác đầu tư vi phạm tỷ lệ cảnh báo và tỷ lệ xử lý
 - Trường hợp Nhà đầu tư vi phạm tỷ lệ cảnh báo: Nhà đầu tư sẽ được thông báo bằng SMS 3 lần trong ngày để đến WSG bổ sung tài sản hoặc trả bớt phần vốn góp đầu tư vàng.
 - + Nhà đầu tư bổ sung tài sản đảm bảo; WSG hướng dẫn Nhà đầu tư nộp tiền/vàng vào tài khoản tại bộ phận thu tiền.
 - + Nhà đầu tư trả bớt phần vốn góp: WSG thông báo cho Nhà đầu tư số lượng vàng tối thiểu Nhà đầu tư cần phải đặt mua nếu Nhà đầu tư đang vay vàng hoặc đặt bán nếu Nhà đầu tư đang vay tiền. Nhà đầu tư đặt mua/bán vàng với số lượng yêu cầu
 - Trường hợp Nhà đầu tư vi phạm tỷ lệ xử lý: WSG in và lưu danh sách Nhà đầu tư vi phạm tỷ lệ xử lý và thực hiện xử lý tự động một phần tài sản đảm bảo. Phần mềm xử lý tự động các trường hợp vi phạm tỷ lệ xử lý trở về tỷ lệ ký quỹ ban đầu của Nhà đầu tư (7%). (Cách tính toán cụ thể sẽ được trình bày ở phần dưới)

KIỂM SOÁT VIÊN

- **Kiểm soát khi thay đổi phí góp vốn hợp tác đầu tư Vàng:**

Phí góp vốn hợp tác đầu tư vàng áp dụng là loại loại phí tính theo ngày, phí được xác định vào cuối mỗi ngày làm việc, công thức xác định phí góp vốn:

Phí góp vốn = Phần vốn góp của WSG cuối ngày x Phí theo ngày

- Mức phí cụ thể do WSG quy định từng thời kỳ, trường hợp WSG điều chỉnh phí trong thời gian góp vốn, WSG sẽ thông báo cho Nhà đầu tư trước 15 ngày biết trên trang web, bản tin của công ty và SMS cho Nhà đầu tư .

9. NGUYÊN TẮC CẤP HẠN MỨC GIAO DỊCH CHO KHÁCH HÀNG

- Tài sản ròng = Giá trị vàng và tiền thực có - tổng giá trị dư nợ vay
- Giá trị được rút tối đa = Tài sản ròng - (Tỷ lệ ký quỹ thực tế * Tổng giá trị dư nợ vay)
- Giá trị đặt lệnh tối đa = Giá trị được rút tối đa / Tỷ lệ ký quỹ ban đầu

NGUYÊN TẮC CẤP HẠN MỨC GIAO DỊCH CHO KHÁCH HÀNG

- Khi thực hiện giao dịch đầu tư vàng tại WSG, nếu nhà đầu tư đảm bảo tỷ lệ ký quỹ ban đầu thì WSG sẽ góp vốn của mình với nhà đầu tư. Phần vốn góp của WSG sẽ được chuyển vào Tài khoản mua/bán vàng của nhà đầu tư mở tại WSG khi Nhà đầu tư đặt lệnh và lệnh được khớp.
- Việc góp vốn của WSG thực hiện trên cơ sở các điều kiện sau :
 - Trong thời hạn hiệu lực của hạn mức góp vốn, WSG có thể góp vốn theo nhiều lần. Hạn mức vốn góp thay đổi tùy theo từng thời điểm và từng đối tượng Nhà đầu tư khác nhau.
 - Thời điểm giải ngân phải nằm trong thời hạn hiệu lực của hạn mức góp vốn.

10. HÌNH THỨC THU HỒI VỐN GÓP

- Phần vốn góp của WSG có thể được hoàn trả nhiều lần. WSG sẽ trích trên tài khoản của nhà đầu tư tại WSG để thu bớt phần vốn góp.
- Với những giao dịch tất toán thành công, WSG tự động thu hồi phần vốn góp theo nguyên tắc sau:
 - Trường hợp góp vốn bằng VND : nếu có số dư trên **Tài khoản giao dịch vàng** của nhà đầu tư, trích tiền từ tài khoản này tương ứng với phần vốn góp bằng tiền.
 - Trường hợp góp vốn bằng vàng : nếu có số dư trên **Tài khoản giao dịch vàng** của nhà đầu tư, trích thu từ tài khoản này tương ứng với phần góp vốn bằng vàng.

11. THU PHÍ SỬ DỤNG VỐN GÓP

- Nhà đầu tư chỉ phải trả một khoản phí sử dụng vốn góp trong trường hợp phần vốn góp của WSG không được Nhà đầu tư hoàn trả khi kết thúc 1 ngày giao dịch. Phí sử dụng vốn góp sẽ được WSG tự động trích từ tài khoản của Nhà đầu tư vào thời điểm trước giờ giao dịch ngày hôm sau.

THU PHÍ SỬ DỤNG VỐN GÓP

- Các hình thức hoàn trả phí sử dụng vốn góp của Nhà đầu tư :
 - + Trường hợp Nhà đầu tư nhận vốn góp bằng tiền VND thì phải hoàn trả phí bằng tiền VND. Phí sử dụng vốn góp 01 ngày được tính bằng $X\%$ so với lượng tiền góp vốn. ($X\%$ thay đổi theo từng thời kỳ)
 - + Trường hợp Nhà đầu tư nhận vốn góp bằng Vàng thì phải hoàn trả phí bằng vàng. Phí sử dụng vốn góp 01 ngày bằng $X\%$ so với lượng vàng góp vốn. Mức phí này được quy đổi thành tiền VND theo giá tham chiếu do WSG công bố tại thời điểm thu phí. ($X\%$ thay đổi theo từng thời kỳ)
 - Các mức phí sử dụng vốn góp có thể thay đổi và sẽ được WSG công bố trong từng thời kỳ. Khi có sự thay đổi về mức phí góp vốn WSG sẽ thông báo tới từng nhà đầu tư bằng văn bản trước 15 ngày.

THU PHÍ SỬ DỤNG VỐN GÓP

- Công thức xác định mức phí vốn góp:

*Góp vốn bằng tiền:

=>Số tiền phải trả một ngày: X

$$X = 10/360 * \text{Số tiền WSG góp vốn}$$

*Góp vốn bằng vàng:

=>Số tiền phải trả một ngày: X

$$X = 6/360 * (\text{Số vàng góp} * \text{giá đóng cửa} - \text{Số tiền ký quỹ})$$

12. RÚT TIỀN VÀ VÀNG

- Khách hàng có thể gửi/rút tiền và vàng trong giờ giao dịch nếu đáp ứng được những điều kiện sau:
 - Khách hàng có thể rút tiền từ tài khoản khi số tiền khách hàng muốn rút ra nhỏ hơn hoặc bằng số dư tiền khả dụng trong Tài khoản và thỏa mãn điều kiện Giá trị được rút tối đa
 - Khách hàng có thể rút vàng từ tài khoản khi số vàng muốn rút ra nhỏ hơn hoặc bằng số dư vàng trong Tài khoản và số lượng không quá 20 lượng/ 01 ngày.
 - WSG sẽ có thông báo các điểm gửi, rút vàng cụ thể tới các nhà đầu tư trong Bản hướng dẫn giao dịch .

13. XỬ LÝ LỖI TRONG GIAO DỊCH

PHẦN I: Nhập sai giá

1- Đối với Lệnh mua

***Nếu giá nhập vào hệ thống > giá trên Phiếu lệnh:**

-Phải bù tiền (Ghi có) vào tài khoản cho khách hàng:
Số tiền = Số lượng mua * (Giá nhập - Giá trên phiếu lệnh)

***Nếu giá nhập vào hệ thống < giá trên Phiếu**

lệnh: (Trong trường hợp này có thể không cần xử lý vì là lệnh mua -> mua được giá thấp -> nhà đầu tư có lợi -> không có khiếu kiện gì)

■ Nếu xử lý:

-Rút tiền (Ghi nợ) từ tài khoản của khách hàng: Số tiền = Số lượng mua * (Giá trên phiếu lệnh - Giá nhập)

XỬ LÝ LỖI TRONG GIAO DỊCH

PHẦN I: Nhập sai giá

2- Đối với Lệnh bán

* **Nếu giá nhập vào hệ thống > giá trên Phiếu lệnh:** *(Trong trường hợp này có thể không cần xử lý vì là lệnh bán -> bán được giá cao -> nhà đầu tư có lợi -> không có khiếu kiện gì)*

■ Nếu xử lý:

-Rút tiền (Ghi nợ) từ tài khoản của khách hàng: Số tiền = Số lượng bán * (Giá nhập - Giá trên phiếu lệnh)

* **Nếu giá nhập vào hệ thống < giá trên Phiếu lệnh:**

-Phải bù tiền (Ghi có) vào tài khoản cho khách hàng: Số tiền = Số lượng bán * (Giá trên phiếu lệnh - Giá nhập)

XỬ LÝ LỖ TRONG GIAO DỊCH

PHẦN II: Nhập sai số lượng

1- Đối với Lệnh mua.

*** Nếu số lượng vàng nhập vào hệ thống > số lượng vàng trên phiếu lệnh:**

+ **Đặt bán** số vàng chênh lệch theo giá mua xử lý của P.KDV

+ Phải bù tiền phí giao dịch cho khách hàng: Số tiền = 4000 * (Số lượng nhập - số lượng ghi trên phiếu lệnh)

**** Nếu Giá mua xử lý > Giá mua trên Phiếu lệnh:**

- Rút tiền (Ghi nợ) từ tài khoản của khách hàng :Số tiền = Số lượng vàng chênh lệch * (Giá mua xử lý - Giá trên phiếu lệnh).

**** Nếu Giá mua xử lý < Giá mua trên Phiếu lệnh:**

- Phải bù tiền (Ghi có) vào tài khoản cho khách hàng :Số tiền = Số lượng vàng chênh lệch * (Giá trên phiếu lệnh - Giá mua xử lý).

(Để dễ tính toán thì nên xử lý: Giá mua xử lý = Giá mua trên phiếu lệnh)

XỬ LÝ LỖ TRONG GIAO DỊCH

*** Nếu số lượng vàng nhập vào hệ thống < Số lượng vàng trên Phiếu lệnh:**

+ **Đặt mua** số vàng chênh lệch theo **giá bán** xử lý của P.KDV.

**** Nếu giá bán xử lý > Giá mua trên phiếu lệnh:**

- Phải bù tiền (Ghi có) vào tài khoản cho khách hàng :Số tiền = SL vàng chênh lệch * (Giá bán xử lý - Giá trên phiếu lệnh).

**** Nếu giá bán xử lý < Giá mua trên phiếu lệnh:**

- Rút tiền (Ghi nợ) từ tài khoản của khách hàng :Số tiền = SL vàng chênh lệch * (Giá trên phiếu lệnh - Giá bán xử lý).

XỬ LÝ LỖI TRONG GIAO DỊCH

PHẦN II: Nhập sai số lượng

2 - Đối với Lệnh bán

* Nếu số lượng vàng nhập vào hệ thống > số lượng vàng trên Phiếu lệnh:

+ Đặt mua số vàng chênh lệch theo giá bán xử lý của P.KDV

+ Phải bù tiền phí giao dịch cho khách hàng: Số tiền = $4000 * (\text{Số lượng nhập} - \text{số lượng ghi trên phiếu lệnh})$

** Nếu giá bán xử lý > Giá bán trên Phiếu lệnh:

Phải bù tiền (Ghi có) vào tài khoản cho khách hàng Số tiền = Số lượng vàng chênh lệch * (Giá bán xử lý - Giá trên phiếu lệnh).

** Nếu giá bán xử lý < Giá bán trên phiếu lệnh:

Rút tiền (Ghi nợ) từ tài khoản của khách hàng Số tiền = Số lượng vàng chênh lệch * (Giá trên phiếu lệnh – Giá bán xử lý).

XỬ LÝ LỖ TRONG GIAO DỊCH

*** Nếu số lượng vàng nhập vào hệ thống < Số lượng vàng trên Phiếu lệnh:**

+ **Đặt bán** số vàng chênh lệch theo **giá mua** xử lý của P.KDV.

**** Nếu giá mua xử lý > Giá bán trên Phiếu lệnh:**

Rút tiền (Ghi nợ) từ tài khoản của khách hàng
:Số tiền = SL vàng chênh lệch * (Giá mua xử lý - Giá trên phiếu lệnh).

**** Nếu giá mua xử lý < Giá bán trên Phiếu lệnh:**

Phải bù tiền (Ghi có) vào tài khoản cho khách hàng
:Số tiền = SL vàng chênh lệch * (Giá trên phiếu lệnh - Giá mua xử lý).

XỬ LÝ LỖ TRONG GIAO DỊCH

■ PHẦN III: NHẬP SAI CHIỀU

1- Nhập lệnh mua thành lệnh bán

* **Đặt lệnh mua số lượng vàng gấp 2 lần số lượng vàng trên phiếu lệnh theo giá bán xử lý của phòng KDV:**

Phải bù tiền phí giao dịch cho khách hàng: Số tiền = $2000 * (2 \text{ lần số lượng vàng trên phiếu lệnh})$

** **Nếu Giá bán xử lý > Giá mua trên Phiếu lệnh:**

Phải bù tiền (Ghi có) vào tài khoản cho khách hàng:
Số tiền = $(2 * \text{SL vàng trên phiếu lệnh}) * (\text{Giá bán xử lý} - \text{Giá trên phiếu lệnh})$.

** **Nếu Giá bán xử lý < Giá mua trên Phiếu lệnh:**

Rút tiền (Ghi nợ) từ tài khoản của khách hàng Số tiền = $(2 * \text{SL vàng trên phiếu lệnh}) * (\text{Giá trên phiếu lệnh} - \text{Giá bán xử lý})$.

XỬ LÝ LỖ TRONG GIAO DỊCH

PHẦN III: NHẬP SAI CHIẾU

2- Nhập Lệnh bán thành Lệnh mua

* **Đặt lệnh bán số lượng vàng gấp 2 lần số lượng vàng trên phiếu lệnh theo giá mua xử lý của phòng KDV:**

Phải bù tiền phí giao dịch cho khách hàng: Số tiền = $2000 * (2 \text{ lần số lượng vàng trên phiếu lệnh })$

** **Nếu Giá mua xử lý > Giá bán trên Phiếu lệnh:**

Rút tiền (Ghi nợ) từ tài khoản của khách hàng : Số tiền = $(2 * SL \text{ vàng trên phiếu lệnh}) * (\text{Giá mua xử lý} - \text{Giá trên phiếu lệnh})$.

** **Nếu Giá mua xử lý < Giá bán trên phiếu lệnh:**

Phải bù tiền (Ghi có) vào tài khoản cho khách hàng :Số tiền = $(2 * SL \text{ vàng trên phiếu lệnh}) * (\text{Giá trên phiếu lệnh} - \text{Giá mua xử lý})$.

14. ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO TỶ LỆ TÀI SẢN RÒNG/PHẦN VỐN WSG GÓP

- Tỷ lệ ký quỹ ban đầu R_{bd} : Là tỷ lệ phần trăm tối thiểu của tổng giá trị tài sản ròng trên tổng giá trị khớp lệnh
- Tài sản ròng/Tổng giá trị khớp lệnh \geq Tỷ lệ ký quỹ ban đầu
- Tỷ lệ ký quỹ thực tế R_{tt} : Là tỷ lệ phần trăm của tổng giá trị tài sản ròng trên tổng vốn WSG góp.

ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO TỶ LỆ TÀI SẢN RÒNG/PHẦN VỐN WSG GÓP

- **Đối với NĐT là tổ chức:**
- Tỷ lệ ký quỹ là 5% trên tổng giá trị đặt lệnh mua của khách hàng, WSG sẽ ký kết hợp đồng hợp tác góp vốn với hạn mức tương đương 95% giá trị giao dịch. Khi lệnh khớp, toàn bộ tài sản của Khách hàng sẽ bị phong tỏa để đảm bảo thanh toán các khoản vốn góp với WSG.
- Tỷ lệ cảnh báo R_{cb} (4%):
Tài sản ròng/ Tổng giá trị giao dịch \leq Tỷ lệ cảnh báo \Rightarrow yêu cầu khách hàng bổ sung tiền ký quỹ để đảm bảo tỷ lệ ban đầu (trước 16h cùng ngày)
- Tỷ lệ xử lý R_{xl} (3%)
Tài sản ròng/ Tổng giá trị giao dịch \leq Tỷ lệ xử lý \Rightarrow WSG có quyền đơn phương tất toán một phần hoặc toàn bộ trạng thái Tiền/Vàng của khách hàng để để thu hồi số tiền vốn góp đã cấp, phí góp vốn, phí giao dịch và đảm bảo tỷ lệ ký quỹ là 5%

ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO TỶ LỆ TÀI SẢN RÒNG/PHẦN VỐN WSG GÓP

- **Đối với NĐT là cá nhân:**
- Tỷ lệ ký quỹ là 7% trên tổng giá trị đặt lệnh mua của khách hàng, WSG sẽ ký kết hợp đồng hợp tác góp vốn với hạn mức tương đương 93% giá trị giao dịch. Khi lệnh khớp, toàn bộ tài sản của Khách hàng sẽ bị phong tỏa để đảm bảo thanh toán các khoản vốn góp với WSG.
- Tỷ lệ cảnh báo R_{cb} (5%):
Tài sản ròng/ Tổng giá trị giao dịch \leq Tỷ lệ cảnh báo \Rightarrow yêu cầu khách hàng bổ sung tiền ký quỹ để đảm bảo tỷ lệ ban đầu (trước 16h cùng ngày)
- Tỷ lệ xử lý R_{xl} (4%)
Tài sản ròng/ Tổng giá trị giao dịch \leq Tỷ lệ xử lý \Rightarrow WSG có quyền đơn phương tất toán một phần hoặc toàn bộ trạng thái Tiền/Vàng của khách hàng để thu hồi số tiền vốn góp đã cấp, phí góp vốn, phí giao dịch và đảm bảo tỷ lệ ký quỹ là 7%

15. VÍ DỤ MINH HOẠ

KHÁCH HÀNG MUA VÀNG

- *Tạm thời bỏ qua phí giao dịch, lãi suất gửi và Phí góp vốn tiền/vàng*
- Một khách hàng muốn mua 100L, giá 18,000,000VNĐ/L
- Khách hàng phải ký quỹ 7% giá trị giao dịch = 126 triệu. ($0.07 * 1.800\text{tr}$)
- Khi lệnh mua được khớp, khách hàng sẽ được WSG góp vốn : $1.800\text{tr} - 126\text{tr} = 1.674\text{tr}$
- Vốn WSG góp: 1.674tr
- Tài sản ròng: 126tr
- Tỷ lệ tài sản ròng/ Giá trị giao dịch = $126/1.800 = 7\%$ (tỷ lệ ký quỹ)

VÍ DỤ MINH HOẠ

- Nếu giá vàng tăng: 18.200.000VNĐ/L
- Khi đó: Vốn WSG góp: 1.674tr
- Tài sản ròng: (100L * 18.200.000VNĐ) - 1.674tr = 146tr
- Tỷ lệ tài sản ròng/ Tổng vốn góp: $146\text{tr} / 1.674\text{tr} = 8.72\% > 7\%$ (tỷ lệ ký quỹ) => Nhà đầu tư có lãi:
- Lãi ròng = 146tr – 126tr = 20tr (tỷ lệ lãi: $20\text{tr}/126\text{tr} = 16\%$)

VÍ DỤ MINH HOẠ

- Nếu giá vàng giảm: 17.495.000VNĐ/L
- Khi đó:
- Vốn WSG góp : 1.674tr
- Tài sản ròng: $= (100L * 17.495.000VNĐ/L) - 1.674tr = 75.5tr$
- Tỷ lệ tài sản ròng/ Tổng vốn góp $= 75.5tr / 1.674tr = 4.51\% < 5\%$ (tỷ lệ cảnh báo) \Rightarrow vi phạm tỷ lệ cảnh báo
- $\Rightarrow \Rightarrow$ WSG yêu cầu khách hàng bổ sung thêm tiền ký quỹ: 41.680.000VNĐ để trở lại tỷ lệ ký quỹ (7%)
- *(Số tiền phải nộp thêm là X, để đảm bảo tỷ lệ tài sản ròng/ Tổng vốn góp = 7% tức là ta phải lấy: $(75.5tr + X) / 1.674tr = 0.07 \rightarrow X = 41.680.000VNĐ$ (số tiền phải nộp thêm)*
- *($X = 0.07 * \text{Tổng vốn góp} - \text{Tài sản ròng hiện có}$)*

VÍ DỤ MINH HOẠ

- Giá vàng giảm: 17.240.000VNĐ/L
- Vốn WSG góp : 1.674tr
- Tài sản ròng = $(100L * 17.240.000VNĐ/L) - 1.674tr = 50tr$
- Tỷ lệ tài sản ròng/ Tổng vốn góp = $50/1.674 = 2.98\% < 4\%$ (Tỷ lệ xử lý -> vi phạm tỷ lệ xử lý.
- Khi đó, WSG sẽ tự động bán ra một phần vàng của khách hàng để thu phần vốn WSG góp và đảm bảo đưa về tỷ lệ ký quỹ ban đầu 7% (Theo giá thu mua của khối tự doanh trong hệ thống).
- Chúng ta sẽ tính toán cụ thể là bán ra với số lượng là bao nhiêu, tỷ lệ góp vốn và tỷ lệ ký quỹ mới là bao nhiêu??

VÍ DỤ MINH HOẠ

Giá vàng: 17.240.000 VNĐ

- Tổng giá trị = 1.724.000.000 VNĐ
- Vốn WSG góp : 1.674.000.000 VNĐ
- Tài sản ròng: 50.000.000 VNĐ
- => Giá trị được mua tối đa mới theo giá trị tài sản ròng 50tr là : $50\text{tr}/0.07 = 714.285.714$ VNĐ (theo tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 7%)
- Phải trả lại WSG = Vốn WSG góp – giá trị được mua tối đa mới = $1.674\text{tr} - 714.285.714\text{VNĐ} = 959.714.286$ VNĐ
- Số vàng phải bán ra = $959.714.286/17.240.000 = 55\text{L}$

VÍ DỤ MINH HOẠ

- Vì lô là 10 nên WSG sẽ phải bán ra: 60L
- -> Giá trị bán = $60L * 17.240.000 \text{ VNĐ} = 1.034.400.000 \text{ VNĐ}$
- Dư Vốn WSG góp mới: Vốn WSG góp – Giá trị bán = $1.674 \text{tr} - 1.034.400.000 \text{ VNĐ} = 639.600.000 \text{ VNĐ}$
- Giá trị còn lại trong tk: $40L * 17.240.000 \text{ VNĐ} = 689.600.000 \text{ VNĐ}$
- Tài sản ròng = $689.600.000 \text{ VNĐ} - 639.600.000 \text{ VNĐ} = 50 \text{tr}$
- Tỷ lệ tài sản ròng/ Tổng vốn góp mới = $50 \text{tr} / 639.600.000 \text{ VNĐ} = 7.25\% > 7\%$ (tỷ lệ ký quỹ ban đầu)

VÍ DỤ MINH HOẠ

KHÁCH HÀNG BÁN VÀNG

- *Ta tạm thời bỏ qua phí giao dịch, lãi suất gửi và Phí góp vốn tiền/vàng*
- Một khách hàng muốn bán 100L, giá 18,000,000VNĐ/L
- Khách hàng phải ký quỹ 7% giá trị giao dịch = 7 lượng vàng (Tương đương: 126 triệu.($0.07 * 1.800\text{tr}$)
- Khi lệnh bán được khớp, tài khoản của khách hàng có:
 $100\text{L} * 18,000,000\text{VNĐ/L} = 1,800\text{Tr}$
- Khách hàng sẽ được WSG góp vốn : 100 lượng
- Vốn WSG góp: 100 lượng
- Tài sản ròng: 07 lượng
- Tỷ lệ tài sản ròng/ Giá trị giao dịch = $7/100 = 7\%$ (tỷ lệ ký quỹ ban đầu)

VÍ DỤ MINH HOẠ

- Nếu giá vàng giảm: 17,495,000VNĐ/L
- Khi đó: Vốn WSG góp: 100 Lượng
- Tài sản ròng:
 $(1,800\text{Tr}/17,495,000\text{VNĐ}) - 100\text{L} + 7.2\text{L}(126\text{tr}/17,495) = 10.087\text{L}$
- Tỷ lệ tài sản ròng/ Tổng vốn góp :
 $10.087\text{L} / 100\text{L} = 10.087\% > 7\%$ (tỷ lệ ký quỹ ban đầu) \Rightarrow Nhà đầu tư có lãi:
- Lãi ròng = $10.087\text{L} - 7\text{L} = 3.087\text{L}$

VÍ DỤ MINH HOẠ

- Nếu giá vàng tăng: 18.505.000VNĐ/L
- Khi đó:
- Vốn WSG góp : 100L
- Tài sản ròng: $= (1,800\text{Tr} / 18,505,000\text{VNĐ}) - 100\text{L} + 6.809\text{L} (126\text{tr}/18.505) = 4.08\text{L}$
- Tỷ lệ tài sản ròng/ Tổng vốn góp = $4.08\text{L} / 100\text{L} = 4.08\% < 5\%$ (tỷ lệ cảnh báo) \Rightarrow vi phạm tỷ lệ cảnh báo
- \Rightarrow WSG yêu cầu khách hàng bổ sung thêm vàng ký quỹ: 2.92L để trở lại tỷ lệ ký quỹ ban đầu (7%)
(Nếu quy ra tiền: $2.92\text{L} * 18,505,000\text{VNĐ} = 54,034,600\text{VNĐ}$)
- ***(Số vàng phải nộp thêm là X, để đảm bảo tỷ lệ tài sản ròng/ Tổng vốn góp = 7% tức là ta phải lấy: $(4.08\text{L} + X) / 100\text{L} = 0.07 \rightarrow X = 2.92\text{L}$ (số vàng phải nộp thêm)***
- ***($X = 0.07 * \text{Tổng vốn góp} - \text{Tài sản ròng hiện có}$)***

VÍ DỤ MINH HOẠ

- Giá vàng tăng: 18.760.000VNĐ/L
- Vốn WSG góp : 100L
- Tài sản ròng = $(1,800\text{Tr} / 18,760,000\text{VNĐ/L}) - 100\text{L} + 6.72\text{L} (123\text{tr}/18.760) = 2.67\text{L}$
- Tỷ lệ tài sản ròng/ Tổng vốn góp = $2.67\text{L} / 100\text{L} = 2.67\% < 4\%$ (Tỷ lệ xử lý) -> vi phạm tỷ lệ xử lý.
- Khi đó, WSG sẽ tự động mua vào một lượng vàng của khách hàng để thu phần vốn WSG góp và đảm bảo đưa về tỷ lệ ký quỹ ban đầu 7% (Theo giá bán ra của khối tự doanh trong hệ thống).
- Chúng ta sẽ tính toán cụ thể là mua vào với số lượng là bao nhiêu, tỷ lệ góp vốn và tỷ lệ ký quỹ mới là bao nhiêu??

VÍ DỤ MINH HOẠ

- Giá vàng: 18,760,000VNĐ/L
- Tổng giá trị(số vàng mua được theo số tiền có trong tk)
 $= (1,800\text{Tr} + 126\text{tr}) / 18,760,000\text{VNĐ} = 102.67\text{L}$
- Vốn WSG góp : 100L
- Tài sản ròng: $102.67\text{L} - 100\text{L} = 2.67\text{L}$
- => Giá trị được bán tối đa mới theo giá trị tài sản ròng 2.67L là : $2.67\text{L} / 0.07 = 38\text{L}$ (theo tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 7%).
- Phải trả lại WSG = Vốn WSG góp – giá trị được bán tối đa mới = $100\text{L} - 38\text{L} = 62\text{L}$
- Vì lô là 5L nên số lượng vàng phải mua vào là 65L
- Số tiền cần để mua vào = $65\text{L} * 18,760,000\text{VNĐ}/\text{L} = 1,219,400,000\text{VNĐ}$

VÍ DỤ MINH HOẠ

- Số tiền còn lại trong tài khoản:
 $1,926\text{Tr} - 1,219,400,000\text{VNĐ} =$
 $706,600,000\text{VNĐ}$ (Tương đương: 37.67L)
- Dư Vốn WSG góp mới: Vốn WSG góp –
Giá trị mua vào = $100\text{L} - 65\text{L} = 35\text{L}$
- Tài sản ròng(*MỚI*) = $37.67\text{L} - 35\text{L} = 2.67\text{L}$
- Tỷ lệ tài sản ròng/ Tổng vốn góp mới =
 $2.67\text{L} / 35\text{L} = 7.63\% > 7\%$ (tỷ lệ ký quỹ)

KẾT THÚC

Xin cảm Ơn

